

2575
BỘ TÀI CHÍNH
Số: 51 /2007 /TT-BTC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 21 tháng 5 năm 2007

THÔNG TƯ

Hướng dẫn chế độ quản lý, sử dụng kinh phí ngân sách Nhà nước trang bị, nuôi dưỡng, huấn luyện chó nghiệp vụ của cơ quan Kiểm lâm làm công tác bảo vệ rừng

Căn cứ Nghị định số 60/2003/NĐ-CP ngày 10/6/2003 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Ngân sách Nhà nước;

Căn cứ Chỉ thị số 08/2006/CT-TTg ngày 8/03/2006 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường các biện pháp cấp bách ngăn chặn tình trạng chặt phá rừng, khai thác rừng trái phép;

Căn cứ công văn số 2066/TTg-NN ngày 18/12/2006 của Thủ tướng Chính phủ về kinh phí trang bị, nuôi dưỡng, huấn luyện chó nghiệp vụ bảo vệ rừng;

Sau khi thống nhất với Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Bộ Tài chính hướng dẫn chế độ quản lý, sử dụng kinh phí trang bị, nuôi dưỡng, huấn luyện chó nghiệp vụ của các Hạt Kiểm lâm; Đội Kiểm lâm cơ động và phòng cháy, chữa cháy rừng; Hạt kiểm lâm Vườn quốc gia, Khu bảo tồn thiên nhiên làm công tác bảo vệ rừng, như sau:

I- QUY ĐỊNH CHUNG

1. Thông tư này hướng dẫn chế độ quản lý, sử dụng kinh phí do ngân sách Nhà nước cấp để trang bị, nuôi dưỡng, huấn luyện chó nghiệp vụ sử dụng trong công tác bảo vệ rừng của các Hạt Kiểm lâm; Đội Kiểm lâm cơ động và phòng cháy, chữa cháy rừng; Hạt kiểm lâm Vườn quốc gia, Khu bảo tồn thiên nhiên (gọi chung là cơ quan Kiểm lâm).

2. Kinh phí trang bị, nuôi dưỡng, huấn luyện chó nghiệp vụ của Hạt Kiểm lâm các Vườn quốc gia Trung ương quản lý (gọi chung là cơ quan Kiểm lâm Trung ương) do ngân sách Trung ương đảm bảo.

3. Kinh phí trang bị, nuôi dưỡng, huấn luyện chó nghiệp vụ của các Hạt Kiểm lâm; Đội Kiểm lâm cơ động và phòng cháy, chữa cháy rừng; Hạt kiểm lâm Vườn quốc gia, Khu bảo tồn thiên nhiên địa phương quản lý (gọi chung là cơ quan Kiểm lâm địa phương) do ngân sách địa phương đảm bảo.

4. Kinh phí trang bị, nuôi dưỡng, huấn luyện chó nghiệp vụ của các cơ quan Kiểm lâm phải được quản lý, sử dụng đúng mục đích, đúng chế độ, chịu sự kiểm tra kiểm soát của cơ quan chức năng có thẩm quyền; cuối năm thực hiện quyết toán kinh phí đã sử dụng theo quy định hiện hành.

II- NHỮNG QUY ĐỊNH CỤ THỂ

1. Nội dung chi trang bị, nuôi dưỡng, huấn luyện chó nghiệp vụ bảo vệ rừng:

- Chi mua chó nghiệp vụ theo tiêu chuẩn quy định (bao gồm cả mua ban đầu và thay thế, bổ sung trong quá trình thực hiện);

- Chi mua trang, thiết bị phục vụ công tác nuôi chó như: nơi ở, cũi, chậu ăn, cỏ dề, móc xích, dây cương, rọ mõm...

- Chi chăm sóc, nuôi dưỡng chó nghiệp vụ theo quy định của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

- Chi huấn luyện lại chó nghiệp vụ hàng năm;

- Chi phí tập huấn về quản lý, chăm sóc, nuôi dưỡng, huấn luyện, sử dụng chó nghiệp vụ của cán bộ, công chức kiểm lâm.

2. Mức chi:

Chi trang bị, nuôi dưỡng, huấn luyện chó nghiệp vụ của các cơ quan Kiểm lâm thực hiện theo định mức, chế độ chi tiêu tài chính hiện hành do cơ quan nhà nước có thẩm quyền quy định.

Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn căn cứ hướng dẫn của Bộ Công an quy định chế độ nuôi dưỡng và trang bị đối với chó nghiệp vụ (Quyết định số 564/2004/QĐ-BCA ngày 16/6/2004 của Bộ trưởng Bộ Công an ban hành quy chế quản lý, sử dụng chó nghiệp vụ trong lực lượng công an nhân dân; quy định chế độ trang bị đối với cán bộ, chiến sĩ huấn luyện, sử dụng chó nghiệp vụ; chế độ nuôi dưỡng và trang bị đối với chó nghiệp vụ) để ban hành Quy chế quản lý, sử dụng chó nghiệp vụ trong các cơ quan kiểm lâm cho phù hợp với công tác bảo vệ rừng.

3. Lập, chấp hành và quyết toán ngân sách nhà nước:

Việc lập dự toán, thanh toán và quyết toán kinh phí ngân sách cấp để trang bị, nuôi dưỡng, huấn luyện chó nghiệp vụ của các cơ quan Kiểm lâm thực hiện theo quy định của Luật Ngân sách Nhà nước và các văn bản hướng dẫn hiện hành. Thông tư này hướng dẫn cụ thể một số nội dung như sau:

a) Về lập dự toán:

Hàng năm, căn cứ vào Chỉ thị của Thủ tướng Chính phủ, Thông tư hướng dẫn lập dự toán ngân sách của Bộ Tài chính, tình hình thực hiện dự toán năm trước; nhu cầu trang bị chó nghiệp vụ cho các cơ quan Kiểm lâm, định mức kinh tế - kỹ thuật, chế độ chi tiêu tài chính hiện hành và hướng dẫn tại Thông tư này; việc lập dự toán kinh phí ngân sách cấp để trang bị, nuôi dưỡng, huấn luyện chó nghiệp vụ của các cơ quan Kiểm lâm thực hiện như sau:

- Đối với cơ quan Kiểm lâm do Trung ương quản lý: Cục Kiểm lâm lập dự toán kinh phí trang bị, nuôi dưỡng, huấn luyện chó nghiệp vụ báo cáo Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn xem xét, tổng hợp vào dự toán ngân sách nhà nước (loại chi sự nghiệp kinh tế), gửi Bộ Tài chính tổng hợp trình Chính phủ trình Quốc hội theo quy định;

- Đối với cơ quan Kiểm lâm do địa phương quản lý: Chi cục Kiểm lâm lập dự toán kinh phí trang bị, nuôi dưỡng, huấn luyện chó nghiệp vụ, báo cáo Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tổng hợp vào dự toán ngân sách Nhà nước (loại chi sự nghiệp kinh tế), gửi Sở Tài chính tổng hợp vào dự toán ngân sách địa phương báo cáo Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, để trình Hội đồng nhân dân cấp tỉnh theo quy định hiện hành.

b) Về phân bổ và giao dự toán:

- Đối với cơ quan Kiểm lâm Trung ương: Căn cứ dự toán được cấp có thẩm quyền giao, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn lập phương án phân bổ kinh phí trang bị, nuôi dưỡng, huấn luyện chó nghiệp vụ chi tiết theo đơn vị, nhóm mục chi của Mục lục Ngân sách Nhà nước và nội dung chi gửi Bộ Tài chính xem xét thẩm tra; trong đó: kinh phí mua để trang bị chó nghiệp vụ theo tiêu chuẩn quy định bao gồm cả mua ban đầu và thay thế, bổ sung trong quá trình thực hiện phân bổ để Cục Kiểm lâm thực hiện. Đối với các nội dung chi mua trang thiết bị phục vụ công tác nuôi chó như nơi ở, cũi, chậu ăn, cỏ dề, móc xích, dây cương, rọ mõm...; chi chăm sóc, nuôi dưỡng chó nghiệp vụ; chi huấn luyện lại chó nghiệp vụ hàng năm; chi phí tập huấn về quản lý, chăm sóc, nuôi dưỡng, huấn luyện, sử dụng chó nghiệp vụ của cán bộ, công chức kiểm lâm phân bổ cho cơ quan Kiểm lâm thực hiện.

Sau khi có ý kiến thống nhất của Bộ Tài chính, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn giao dự toán cho các đơn vị thực hiện theo quy định hiện hành.

- Đối với cơ quan Kiểm lâm địa phương: Căn cứ dự toán được cấp có thẩm quyền giao, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn lập phương án phân bổ kinh phí trang bị, nuôi dưỡng, huấn luyện chó nghiệp vụ chi tiết theo đơn vị, nhóm mục chi của Mục lục ngân sách Nhà nước và nội dung chi gửi Sở Tài chính xem xét thẩm tra; trong đó: kinh phí mua chó nghiệp vụ theo tiêu chuẩn quy định, bao gồm cả mua ban đầu và thay thế, bổ sung trong quá trình thực hiện phân bổ để Chi cục Kiểm lâm tổ chức thực hiện. Đối với các nội dung chi mua trang thiết bị phục vụ công tác nuôi chó như nơi ở, cũi, chậu ăn, cỏ dè, móc xích, dây cương, rọ mõm...; chi chăm sóc, nuôi dưỡng chó nghiệp vụ; chi huấn luyện lại chó nghiệp vụ hàng năm; chi phí tập huấn về quản lý, chăm sóc, nuôi dưỡng, huấn luyện, sử dụng chó nghiệp vụ của cán bộ, công chức kiểm lâm phân bổ cho cơ quan Kiểm lâm địa phương thực hiện.

Việc giao dự toán cho các đơn vị thực hiện theo quy định hiện hành của Nhà nước.

c) Về chấp hành dự toán:

Căn cứ vào dự toán chi ngân sách nhà nước được cấp có thẩm quyền giao, các đơn vị thực hiện rút dự toán tại Kho bạc Nhà nước nơi giao dịch; Kho bạc nhà nước thực hiện kiểm soát chi theo chế độ quy định hiện hành.

Kinh phí trang bị, tổ chức nuôi dưỡng, huấn luyện chó nghiệp vụ theo quy định tại Thông tư này được phản ánh và quyết toán vào Loại 01-07 “Lâm nghiệp và các hoạt động dịch vụ có liên quan”, theo Chương tương ứng của các Bộ, ngành, địa phương và chi tiết theo Mục lục ngân sách Nhà nước.

d) Về quyết toán: Trình tự lập, mẫu biểu báo cáo, thời gian nộp và xét duyệt báo cáo quyết toán thực hiện theo quy định hiện hành.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn có trách nhiệm ban hành Quy định về chế độ nuôi dưỡng và trang bị chó nghiệp vụ làm công tác bảo vệ rừng; Quy chế quản lý, sử dụng chó nghiệp vụ của các cơ quan kiểm lâm để thực hiện thống nhất trong cả nước.

2. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chỉ đạo Chi cục kiểm lâm lập kế hoạch sử dụng chó nghiệp vụ bảo vệ rừng; nguồn kinh phí trang bị,

nuôi dưỡng, huấn luyện chó nghiệp vụ trình Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định.

3. Thông tư này có hiệu lực thi hành sau 15 ngày, kể từ ngày đăng công báo;

Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc, đề nghị các đơn vị phản ánh về Bộ Tài chính để sửa đổi cho phù hợp.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư TW Đảng
- TTCP và các Phó TTCP
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Văn phòng Chính phủ;
- Văn phòng TW và các Ban của Đảng;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện Kiểm sát nhân dân tối cao;
- Kiểm toán Nhà nước;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- Các Đoàn thể, hội quần chúng ở TW;
- UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Sở Tài chính, KBNN, Cục Thuế các tỉnh, TP trực thuộc TW;
- Sở NN&PTNT; Chi cục Kiểm lâm các tỉnh, TP trực thuộc TW;
- Cục Kiểm tra văn bản – Bộ Tư Pháp;
- Công báo;
- Website CP; Website Bộ Tài chính;
- Lưu: VT Bộ Tài chính.

**KT.BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**



Đỗ Hoàng Anh Tuấn

Tuấn